

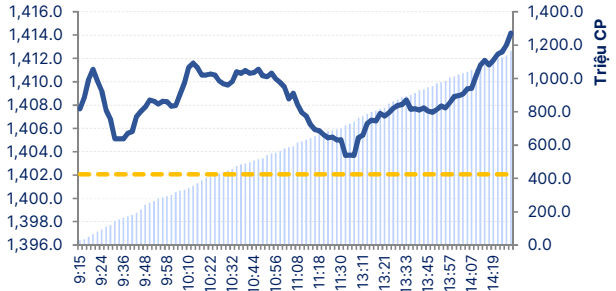
Phiên giao dịch ngày:

8/7/2025

DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,415.46	237.68
% Thay đổi Index	↑ 0.96%	↑ 0.75%
KLGD (CP)	1,223,083,422	105,501,995
GTGD (tỷ đồng)	28,388.68	1,835.75
% Thay đổi GTGD	0.22%	-16.73%

Diễn biến VN-INDEX



Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

-46.9	EIB	VIX	153.4
-71.4	DIG	SHB	159.0
-85.4	KDH	SSI	274.2
-94.0	MWG	FPT	345.8
-105.0	VCB	HPG	669.3
GT Bán: -3374.11		4886.30 : GT Mua	

Biến động nhóm ngành

Tiện ích Cộng đồng	1.1%
Tài chính	1.3%
Nguyên vật liệu	2.0%
Ngân hàng	0.5%
Hàng Tiêu dùng	0.9%
Dược phẩm và Y tế	0.6%
Dịch vụ Tiêu dùng	0.9%
Dầu khí	1.2%
Công nghiệp	0.8%
Công nghệ Thông tin	0.6%

Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



Sau khi VN-INDEX vượt lên mốc 1.400 điểm, tâm lý thị trường lạc quan hơn. VN-INDEX tiếp tục tạo khoảng trống tăng giá đầu phiên, hướng đến vùng giá 1.410 điểm. Sau đó chịu áp lực rung lắc, với mức độ luân chuyển vẫn duy trì khá tốt và tiếp tục tăng điểm. Kết phiên VN-INDEX tăng 13,40 điểm (+0,96%) lên 1.415,46 điểm, hướng đến vùng đỉnh giá tháng 7/2021. Trong khi VN30 tăng mạnh hơn 20,61 điểm (+1,37%) lên mức 1.529,27 điểm, hướng đến vùng giá cao nhất tháng 03-04/2022.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về tích cực với 217 mã tăng giá. Tập trung nổi bật ở nhóm ngân hàng, thép, chứng khoán, khu công nghiệp, vật liệu xây dựng...; 92 mã giảm giá, chịu áp lực điều chỉnh, phân hóa trong nhóm bảo hiểm, viễn thông, bất động sản, điện.... Áp lực điều chỉnh tương đối bình thường và 58 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường tăng nhẹ với khối lượng giao dịch trên HOSE giảm -4,5%. Khối ngoại tiếp tục mua ròng mạnh với giá trị 1.512,2 tỷ đồng trên HOSE, hỗ trợ tích cực thị trường.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411F7000 tăng 19,1 điểm (+1,28%), đóng cửa tại 1512,0 điểm, tiếp tục vượt đỉnh cũ gần nhất. Chênh lệch thu hẹp âm mở rộng lên -17,27 điểm so với VN30. Các kỳ hạn xa hơn là 411F8000, VN30F2509, VN30F2512 chênh lệch âm mở rộng từ -23,17 điểm đến -30,67 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng 4,7% so với phiên trước. Xu hướng ngắn hạn của 411F7000 tiếp tục hướng đến vùng giá quanh 1.520 điểm. Khối lượng mở OI hôm nay là 59.198 tăng so với phiên gần nhất là 55.842 cho thấy xu hướng giá tăng trở lại các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX duy trì tăng trưởng trên vùng hỗ trợ gần nhất 1.400 điểm. VN-INDEX tiếp tục hướng kỳ vọng đến vùng giá quanh 1.420 điểm, tương ứng vùng giá cao nhất tháng 07/2021. Trong khi VN30 hướng đến vùng giá 1.530 điểm, giá cao nhất tháng 3/2022. Có thể mở rộng lên quanh 1.570 điểm, tương ứng vùng giá cao nhất tháng 2, 4/2022.. Thị trường vẫn trong xu hướng tăng trưởng và tìm kiếm cơ hội ở những mã chưa tăng nhiều, tích lũy tốt, nổi bật trong nhóm ngân hàng, thép...

Ngắn hạn thị trường duy trì tích cực với động lực hỗ trợ mạnh từ động thái mua ròng tốt của khối ngoại với nhiều cơ hội ngắn hạn khá tốt, tập trung ở các mã được khối ngoại giải ngân mạnh. Cơ hội riêng lẻ trong thị trường vẫn duy trì. Nhà đầu tư tỉ trọng hợp lý vẫn có thể xem xét mở rộng vị thế mua theo khối ngoại. Tuy nhiên cần kiểm soát rủi ro ngắn hạn khi chỉ số VN30 đang hướng dẫn đến vùng đỉnh lịch sử năm 2022. Cũng như VN-INDEX hướng đến vùng kháng cự mạnh. Đây không phải là vùng giá rẻ mà thiên về giao dịch ngắn hạn, kiểm soát rủi ro.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
DPM	38.90	33-34	39.5-40.5	31	31.8	24.6%	-22.4%	Theo dõi giải ngân
CMG	41.65	34.5-35.5	41-43	32	25.2	12.8%	46.9%	Theo dõi giải ngân
BVH	53.90	48-49	59-61	45	18.1	3.7%	16.8%	Theo dõi giải ngân
HDB	23.50	22-22.6	26-27	21	5.9	8.6%	36.2%	Theo dõi giải ngân
VTP	119.80	116-117.5	138-140	114	37.0	7.9%	18.6%	Theo dõi giải ngân
POW	13.45	12.5-13.2	16-17	11	12.0	30.6%	60.3%	Theo dõi giải ngân
PVD	20.35	19-20	25-26	18	16.3	-14.4%	-3.2%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

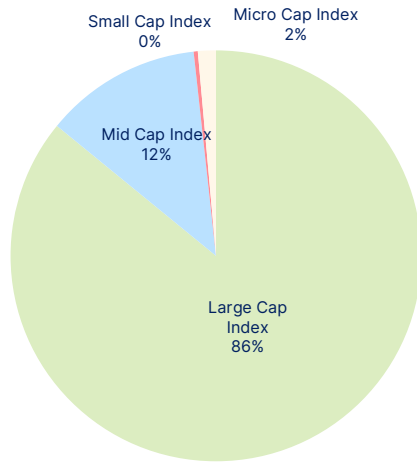
Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/04/2025	CLX	17.15	15.8	20-21	16	8.5%	Nắm giữ
24/04/2025	SAB	46.85	46	59-61	45	1.8%	Nắm giữ
27/5/2025	FRT	186.30	163.5	190-200	173	13.9%	Nắm giữ
10/6/2025	DPM	38.90	33.8	39.5-40.5	37.5	15.1%	Nắm giữ
11/6/2025	PAC	23.25	23.9	27.5-28.5	23	-2.7%	Nắm giữ
11/6/2025	FPT	124.50	116	134-138	117	7.3%	Nắm giữ
3/7/2025	HDB	23.50	22.4	26-27	22	4.9%	Nắm giữ
4/7/2025	VTP	119.80	118.3	138-140	115	1.3%	Nắm giữ
4/7/2025	POW	13.45	13.25	16-17	12.5	1.5%	Nắm giữ

TIN NỔI BẬT

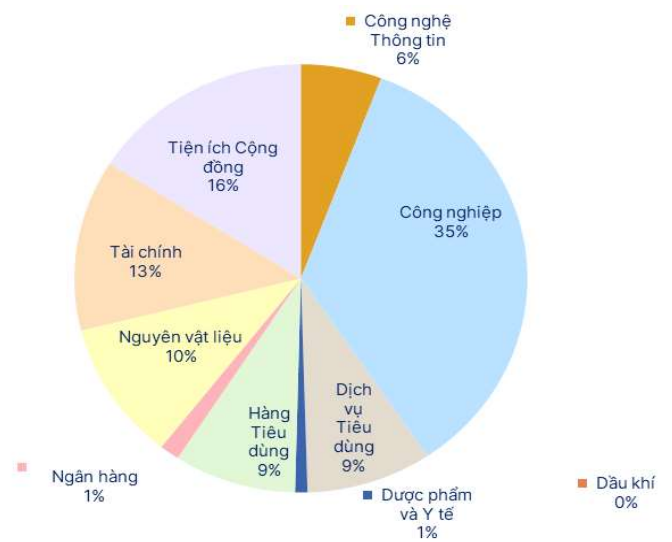
Trung Quốc cho phép nhập khẩu lại nhiều loại thịt lợn, gia cầm Mỹ	Trong 6 tháng đầu năm 2025, dư nợ tín dụng toàn hệ thống đạt khoảng 17,2 triệu tỷ đồng, tăng 9,9% so với cuối năm 2024, và cao hơn 19,3% so với cùng kỳ năm trước – mức tăng trưởng tín dụng mạnh nhất kể từ năm 2023. Cơ chế chính sách từ NHNN với lãi suất điều hành ổn định, hỗ trợ tín dụng ưu tiên (nông nghiệp, doanh nghiệp vừa và nhỏ, công nghiệp chế biến, xuất khẩu), cùng việc áp dụng giải pháp hành chính, chuyển đổi số và cải cách thủ tục đã góp phần gián tiếp bơm vốn vào nền kinh tế, hỗ trợ mục tiêu tăng trưởng tín dụng 16% trong năm. Kết quả này thể hiện sự cải thiện vượt bậc so với mức tăng trưởng chỉ khoảng 3–4% cùng kỳ năm trước, tạo đà cho việc thúc đẩy sản xuất—kinh doanh và phát triển kinh tế bền vững trong nửa cuối năm.
Ông Trump gửi thư báo thuế cho 14 nước: Nhật Bản và Hàn Quốc 25%, Thái Lan 36%	Ngày 8/7, Tổng thống Mỹ Donald Trump đã gửi thư thông báo áp thuế đối ứng đến 14 quốc gia, trong đó có Nhật Bản, Hàn Quốc (25%), Thái Lan (36%) cùng một số nước khác, nhằm yêu cầu các nước áp đặt mức thuế tương đương lên hàng hóa Mỹ. Động thái này nằm trong chương trình “thuế đối ứng có đi, có lại” mà Mỹ và Việt Nam đã thỏa thuận trước đó. Các quốc gia bị ảnh hưởng phải phản hồi trước khi chính sách được thực thi, dự kiến vào cuối tháng 7. Trump khẳng định biện pháp thuế này nhằm “bảo vệ các ngành sản xuất nội địa” và thể hiện quan điểm kinh tế theo hướng đôi bên cùng có lợi, đồng thời tạo sức ép để đẩy nhanh các đàm phán thương mại công bằng giữa Washington và các đối tác.
Petrovietnam tiếp tục lập kỷ lục, thu hơn 500.000 tỷ đồng sau nửa năm	Trong nửa đầu năm 2025, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (Petrovietnam) ghi dấu mốc mới khi doanh thu toàn hệ thống vượt 510.000 tỷ đồng, tương đương hơn 2.800 tỷ đồng mỗi ngày, và đã đóng góp gần 66.500 tỷ đồng vào ngân sách Nhà nước. Các chỉ tiêu sản xuất đều vượt kế hoạch, bao gồm khai thác dầu 4,82 triệu tấn, khai thác khí 2,99 tỷ m³, sản xuất điện 16,65 tỷ kWh (tăng 8%), đạm urê hơn 950.000 tấn, và xăng dầu 3,78 triệu tấn (tăng 26,8%). Đồng thời, Petrovietnam đã giải ngân hơn 20.600 tỷ đồng đầu tư trong kỳ và tiết kiệm chống lãng phí gần 3.530 tỷ đồng, đạt 84% kế hoạch cả năm. Đây là thành tích vượt bậc, củng cố vị thế số một trong ngành năng lượng, đồng thời chuẩn bị nền tảng vững chắc cho các chiến lược M&A, phát triển khí – điện – đạm – năng lượng tái tạo trong những năm tiếp theo.
Vietnam Airlines chốt ngày chào bán 900 triệu cp, giá 10,000 đồng	Vietnam Airlines (HVN) đã chính thức chốt ngày chào bán thêm 900 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá 10.000 đồng/cổ phiếu, tỷ lệ thực hiện quyền là 1.000:406; thời gian đăng ký đặt mua từ 7/8 đến 8/9/2025, dự kiến huy động khoảng 9.000 tỷ đồng. Số tiền thu được sẽ được sử dụng để trả nợ nhà cung cấp (6.000 tỷ) và nhóm nợ vay (3.000 tỷ) nhằm củng cố dòng tiền hoạt động. Sau phát hành, vốn điều lệ sẽ tăng lên khoảng 31.144 tỷ đồng. Đây là đợt tăng vốn đầu tiên trong kế hoạch hai pha, nối tiếp bởi đợt phát hành 1.300 tỷ vào năm 2026, nhằm xây dựng nền tảng tài chính vững chắc cho hãng quốc gia phục hồi sau COVID-19 và mở rộng đội bay thế hệ mới theo tầm nhìn trở thành một trong top 2 hãng hàng không lớn nhất Đông Nam Á.
Savico sẽ rót 720 tỷ đồng vào Tasco RT	Savico (SVC) vừa thông qua kế hoạch đầu tư 720 tỷ đồng vào Công ty TNHH Kinh doanh Tasco (Tasco RT), nâng sở hữu lên 70,6% vốn điều lệ và biến đây thành công ty con trong hệ sinh thái ô tô của Tasco. Khoản đầu tư sẽ được rót bằng tiền mặt, xuất phát từ vốn tự có hoặc nguồn huy động phù hợp, và cá nhân ông Nguyễn Hải Hà – Tổng giám đốc Savico – sẽ đại diện phần vốn góp 7%. Với việc này, Savico tiếp tục mở rộng chuỗi giá trị phân phối ô tô – từ nhập khẩu, bán lẻ đến dịch vụ hậu mãi – tận dụng hệ thống Tasco Auto với hơn 40.500 xe bán ra năm 2024 và 126 showroom, đồng thời củng cố liên kết vốn và nhân sự giữa Savico và Tasco. Đây là bước đi chiến lược nhằm đón đầu làn sóng xe Trung Quốc tại thị trường Việt, mặc dù dự án nhà máy CKD liên doanh cùng Geely vẫn đang đối mặt với những không chắc chắn từ phía đối tác Trung Quốc.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	489,643	17.6%	4,063	14.4	2.4
VIC	355,601	6.9%	2,823	32.9	2.3
VHM	315,860	15.5%	7,767	9.9	1.4
BID	261,195	17.5%	3,643	10.2	1.7
TCB	249,389	14.5%	3,013	11.7	1.6

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	77,535,020	11.0%	1,954	12.1	1.3
SSI	65,535,043	11.3%	1,545	17.0	1.9
SHB	62,964,674	16.6%	2,363	5.9	0.9
VIX	55,860,824	6.1%	664	22.4	1.4
VPB	46,195,433	11.1%	2,030	9.5	1.0

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PNC	↑ 7.0%	5.5%	952	30.0	1.6
DRH	↑ 7.0%	-19.6%	(2,150)	-	0.3
DQC	↑ 6.9%	-14.3%	(4,351)	-	0.4
PLP	↑ 6.9%	3.2%	364	11.6	0.4
HQC	↑ 6.8%	0.7%	60	55.8	0.4

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SSC	↓ -6.6%	10.1%	2,872	12.1	1.2
TIX	↓ -6.2%	12.7%	3,559	10.8	1.4
GDT	↓ -6.1%	20.2%	2,554	8.5	1.7
SFI	↓ -5.2%	10.7%	3,494	7.9	0.8
NO1	↓ -3.5%	4.5%	602	12.2	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	27,477,616	11.0%	1,954	12.1	1.3
SHB	11,219,986	16.6%	2,363	5.9	0.9
VIX	10,234,700	6.1%	664	22.4	1.4
SSI	10,219,240	11.3%	1,545	17.0	1.9
HCM	3,827,525	9.5%	1,389	17.1	1.7

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
DIG	-3,860,238	2.5%	303	61.4	1.5
KDH	-2,874,444	4.7%	896	33.5	1.6
CII	-2,116,530	0.2%	45	339.8	0.7
EIB	-2,022,100	14.0%	1,856	12.7	1.7
VCB	-1,785,393	17.6%	4,063	14.4	2.4

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội Số 41
Ngô Quyền, Hàng Bài, Q. Hoàn Kiếm, Tp.
Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao Ốc Sài Gòn Metropolitan
Số 235 Đồng Khởi, P. Bến Nghé, Q1,
Tp. Hồ Chí Minh
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê
Đình Lý, Phường Vĩnh Trung, Quận
Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779